

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ PHƯỚC LONG
TỈNH BÌNH PHƯỚC**
Số: 84/2022/QĐST-HNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Phước Long, ngày 15 tháng 8 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 104/2022/TLST- HNGĐ ngày 25 tháng 7 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Ông Trương Phước A, sinh năm 1980

Địa chỉ: Khu phố 2, phường B, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước.

Bị đơn: Bà Hoàng Thị Phương D, sinh năm 1992

Địa chỉ: Khu phố 2, phường B, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 8 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự ghi được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 8 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Trương Phước A và bà Hoàng Thị Phương D.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quA hệ hôn nhân: Ông Trương Phước A và bà Hoàng Thị Phương D thỏa thuận thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông A và bà D thống nhất giao con chung Trương Khải H – sinh ngày 06/8/2013 và Trương Khải T – sinh ngày 18/01/2015 cho ông A trực tiếp nuôi dưỡng; giao cháu Trương Khải P – sinh ngày 24/11/2018 cho bà D trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các cháu H, T và P đủ 18 tuổi.

Ông A và bà D không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung: Ông A và bà D thống nhất không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Ông A tự chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí DSST về hôn nhân gia đình không có giá ngạch, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) ông A đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0008xxx ngày 25/7/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước. Hoàn trả cho ông A số tiền còn lại 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAD tỉnh Bình Phước;
- VKSND thị xã Phước Long;
- Chi cục THADS thị xã Phước Long;
- UBND xã phường B, thị xã Phước Long
(số 52 ngày 10/7/2013);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Trần Ánh Nguyệt